

Hà Nội, ngày 04/05/2018

**BẢN TIN**

**DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH THỦY LỢI CẤP NƯỚC CHO SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VÀ DÂN SINH**

Lưu vực sông Lũy, sông La Ngà và vùng phụ cận thuộc tỉnh Bình Thuận  
**(Tuần từ 4/5 đến 11/5/2018)**

**I. TÌNH HÌNH NGUỒN NƯỚC**

**1.1. Lượng mưa**

STT	Trạm	Lượng mưa trong tuần	Lượng mưa cộng dồn từ đầu năm 2018 (mm)	So sánh với cùng kỳ (+/-%)			Dự báo tình hình mưa trong tuần tới
				TB nhiều năm	Năm 2016	Năm 2015	
1	Phan Thiết	0	0	-100%	-100%		39
2	Sông Lũy	0	0	-100%	-100%		47
3	Hàm Tân	0	11,0	-89%	+378%	-83%	40
4	Tà Pao	0	10,2	-88%	+233%	-97%	50
	<b>Trung bình</b>	<b>0</b>	<b>5</b>	<b>-94%</b>	<b>+103%</b>	<b>-90%</b>	<b>44</b>

**Nhận xét:** Tuần qua, trên địa bàn tỉnh Bình Thuận phổ biến không mưa. Nền nhiệt độ trong vùng dao động từ 26<sup>0</sup>C ÷ 33<sup>0</sup>C. Lượng mưa lũy kế từ đầu năm đến nay chỉ ghi nhận tại các trạm phía Nam tỉnh Bình Thuận với tổng lượng mưa như sau: Trạm Hàm Tân đạt 11 mm; trạm Tà Pao đạt 10,2 mm.

Dự báo trong tuần tới toàn tỉnh phổ biến có mưa vừa trên diện rộng với lượng mưa trung bình khoảng 44 mm, nền nhiệt độ tiếp tục duy trì ở mức từ 26<sup>0</sup>C đến 33<sup>0</sup>C.

**1.2. Nguồn nước trong các công trình thủy lợi, thủy điện**

*a) Nguồn nước từ các hồ chứa thủy lợi*

Tên công trình	Dung tích trữ thiết kế (triệu m <sup>3</sup> )	W trữ hiện tại so với W <sub>tk</sub> (%)	So sánh với cùng kỳ (+/-%)			Dự báo xu thế nguồn nước	Dự kiến W trữ cuối vụ (%)
			TBNN	2016	2015		
1. Sông Quao	80,00	38%	+12%	+21%	+83%	Tăng	38%
2. Lòng Sông	37,16	43%	+12%	+53%	+117%	Tăng	82%
3. Sông Móng	37,16	29%	+45%	+468%	+180%	Tăng	54%
4. Cà Giây	36,92	75%	+48%	+128%	+232%	Tăng	67%
5. Phan Dũng	13,64	59%	+29%	+147%	+166%	Tăng	100%
6. Suối Đá	9,13	39%	+6%	+108%	+25%	Tăng	53%
7. Đá Bạc	8,90	13%	-33%	+72%	+55%	Tăng	30%
8. Núi Đất	8,47	37%	+80%	+272%	+233%	Tăng	47%
9. Ba Bàu	6,94	34%	-12%	+201%	-34%	Tăng	100%
10. Trà Tân	3,90	14%	-13%	+34%	-41%	Tăng	100%
11. Đu Đủ	3,66	40%	-47%	-49%	-9%	Tăng	59%

Tên công trình	Dung tích trữ thiết kế (triệu m <sup>3</sup> )	W trữ hiện tại so với W <sub>tk</sub> (%)	So sánh với cùng kỳ (+/-%)			Dự báo xu thế nguồn nước	Dự kiến W trữ cuối vụ (%)
			TBNN	2016	2015		
12. Sông Phan	2,17	16%	-53%	+183%	-82%	Tăng	100%
13. Sông Khán	2,01	35%	+12%	+3%	+546%	Tăng	95%
14. Cẩm Hang	1,18	44%	+63%	-20%	+940%	Tăng	93%
15. Tân Lập	1,07	21%	-63%	-60%	+352%	Tăng	100%
16. Tà Mon	0,66	3%	-80%	0%	0%	Tăng	100%
17. Sông Dinh 3	58,13	35%	+9%	+75%	+22%	Tăng	70%
18. Đaguyri	1,70	35%	+12%	+3%	+546%	Tăng	100%
19. Cà Giang	0,99	35%	+12%	+3%	+546%	Tăng	45%
20. Saloun	0,96	35%	+12%	+3%	+546%	Tăng	100%
<b>Tổng cộng</b>	<b>314,75</b>	<b>41%</b>	<b>+18%</b>	<b>+71%</b>	<b>+87%</b>	<b>Tăng</b>	<b>62%</b>

**Nhận xét:** Hiện tại tổng dung tích các hồ chứa trong vùng là 128,19 triệu m<sup>3</sup>, giảm 14,6 triệu m<sup>3</sup> so với tuần trước, trong đó dung tích hữu ích là 86,3 triệu m<sup>3</sup>, trung bình đạt 41% tổng dung tích thiết kế. Dung tích trữ trung bình tại các hồ ở mức cao hơn 18% so với TBNN; 71% so với năm 2016 và 87% so với năm 2015.

Dự báo mùa mưa năm 2018 trong vùng bắt đầu vào giữa tháng 5, trong đó mưa nhiều tập trung vào tháng 5 đến tháng 8. Vì vậy thời điểm từ giữa tháng 5 đến cuối vụ Hè Thu 2018 xu thế các hồ sẽ tăng dung tích trữ. Đến cuối vụ Hè Thu 2018, tổng dung tích trữ tại các hồ trong vùng trung bình đạt khoảng 62% DTTK.

**b) Nguồn nước trữ tại các hồ chứa thủy điện tham gia bổ sung nước cho hạ du**

Tên công trình	Dung tích trữ thiết kế (triệu m <sup>3</sup> )	Dung tích trữ hiện tại (triệu m <sup>3</sup> )	So sánh với cùng kỳ			Dự báo lượng nước đến hồ (m <sup>3</sup> /s)	Lượng nước bổ sung cho hạ du (m <sup>3</sup> /s)
			TBNN	Năm 2016	Năm 2015		
Đại Ninh	251,73	66,11	83%	240%	132%	8	15
Hàm Thuận	523,00	120,97	61%	75%	63%	20	40
Đa Mi	11,60	2,30				60	70
<b>Trung bình</b>			<b>72%</b>	<b>157%</b>	<b>98%</b>	<b>30</b>	<b>42</b>

**Nhận xét:** Các hồ thủy điện cung cấp nước bổ sung cho tỉnh Bình Thuận có tổng dung tích hữu ích trữ hiện tại là 189,38 triệu m<sup>3</sup>; trung bình đạt 24% DTTK; thấp hơn 28% so với cùng kỳ TBNN và ở mức lớn hơn so với cùng kỳ năm 2016.

Dự báo lưu lượng đến các hồ thủy điện trong tuần tới khoảng 30 m<sup>3</sup>/s, lưu lượng nước xả tại các hồ thủy điện bổ sung cho hạ du khoảng 42 m<sup>3</sup>/s.

## II. KHẢ NĂNG CẤP NƯỚC CỦA CÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI, TÌNH HÌNH HẠN HÁN VÀ KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG NƯỚC

### 2.1. Khả năng cấp nước của công trình thủy lợi

- Tỉnh Bình Thuận có 20 công trình hồ chứa vừa và lớn (trong đó có 2 hệ thống kết nối là hệ thống tưới hồ Sông Quao, Cẩm Hang và hệ thống tưới hồ Sông Móng, Ba Bàu, Đu

Đủ, Tân Lập) được đưa vào tính toán cân bằng nước với tổng dung tích thiết kế các hồ là 314,8 triệu m<sup>3</sup>, trong đó tổng dung tích hữu ích là 272,8 triệu m<sup>3</sup>.

- Hồ Tà Mon hiện nay cạn nước sẽ không bố trí diện tích tưới cho 165 ha trồng Thanh Long thuộc xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam. Giải pháp tưới cho 165 ha Thanh Long hiện nay là người dân chủ động tìm các nguồn nước ngầm để tưới. Giải pháp lâu dài sẽ sử dụng nguồn nước được bổ sung của hồ Sông Phan.

- Khả năng cấp nước trong vụ Hè Thu 2018: Dựa vào số liệu dự báo mưa, nguồn nước hiện có tại các hồ chứa trong vùng, kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, tính toán cân bằng nước cho thấy có 19/20 hồ đảm bảo cấp nước 100% theo kế hoạch tưới vụ Hè Thu 2018.

Tuy nhiên do hiện tại toàn tỉnh hầu như không có mưa, nhưng vẫn còn nhiều rủi ro dự báo mưa trong vụ sản xuất nên cần giãn thời gian lịch thời vụ để đợi thực tế mưa trong giai đoạn tới trước khi quyết định bố trí sản xuất, cụ thể như sau:

- Các hồ có dung tích trên 50% DTTK tiếp tục bố trí sản xuất cho vụ Hè Thu, các hồ có dung tích trữ dưới 50% DTTK chỉ bố trí một phần diện tích theo khả năng nguồn nước hiện có. Căn cứ vào nguồn nước hiện có tại các công trình thủy lợi cân đối với nhu cầu sử dụng nước cho các loại cây trồng trong thời vụ Hè Thu, hiện nay các hệ thống thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Thuận bố trí sản xuất được cho khoảng **42.701** ha diện tích các loại, trong đó ưu tiên cấp cho cây Thanh Long với diện tích khoảng **18.028** ha (Bắc Bình 2.232 ha, Hàm Thuận Bắc 8.443 ha, Phan Thiết 57 ha, Hàm Thuận Nam 6.379 ha, La Gi 363 ha, Hàm Tân 64 ha); **424** ha nuôi trồng thủy sản (Tuy Phong 30 ha, Đức Linh 412 ha) và **24.231** ha lúa (Tuy Phong 1.508 ha, Bắc Bình 5.715 ha, Hàm Thuận Bắc 3.923 ha, Hàm Thuận Nam 41 ha, Hàm Tân & La Gi 450 ha, Tánh Linh & Đức Linh 12.594 ha).

- Diện tích giãn lịch sản xuất vụ Hè Thu 2018 khoảng **9.661** ha (Tuy Phong 1.399 ha, Bắc Bình 4.333 ha, Hàm Thuận Bắc 2.855, Phan Thiết 06, Hàm Thuận Nam 70 ha, Hàm Tân & La Gi 392, Tánh Linh & Đức Linh 606) sẽ căn cứ vào diễn biến tình hình mưa thực tế trong vùng trong giai đoạn tiếp theo để bố trí sản xuất.

Tên công trình	Dung tích so với thiết kế (%)	Nhiệm vụ sản xuất (ha)	Dự báo vụ Hè Thu 2018			Ghi chú
			Dung tích dự báo so với TK (%)	Khả năng đáp ứng (%)	Diện tích đáp ứng (ha)	
1. Hệ thống tưới hồ Sông Quao, Cẩm Hang	38%	8.682	38%	Đủ nước 100%	8.682	Đủ nước
2. Lòng Sông	43%	2.826	82%	Đủ nước 100%	2.826	Đủ nước
3. Hệ thống tưới hồ Sông Móng, Ba Bàu, Đu Đủ, Tân Lập	30%	5.007	54%	Đủ nước 100%	5.007	Đủ nước
4. Cà Giây	75%	5.935	67%	Đủ nước 100%	5.935	Đủ nước
5. Phan Dũng	59%	232	100%	Đủ nước 100%	232	Đủ nước
6. Suối Đá	39%	980	53%	Đủ nước 100%	980	Đủ nước
7. Đá Bạc	13%	326	30%	Đủ nước 100%	326	Đủ nước
8. Núi Đất	37%	736	47%	Đủ nước 100%	736	Đủ nước
9. Trà Tân	14%	153	100%	Đủ nước 100%	153	Đủ nước
10. Sông Phan	1%	768	100%	Đủ nước 100%	768	Đủ nước
11. Sông Khán	35%	150	95%	Đủ nước 100%	150	Đủ nước
12. Tà Mon	3%	165	100%	-	165	Không bố trí tưới
13. Sông Dinh 3	35%	2.280	70%	Đủ nước 100%	2.280	Đủ nước
14. Đaguỵri	35%	36	100%	Đủ nước 100%	36	Đủ nước
15. Cà Giang	35%	191	45%	Đủ nước 100%	191	Đủ nước
16. Saloun	35%	87	100%	Đủ nước 100%	87	Đủ nước
<b>Tổng cộng</b>	<b>41%</b>	<b>28.554</b>			<b>28.554</b>	

## 2.2. Mức độ rủi ro hạn ở các vùng ngoài công trình thủy lợi

Bảng tổng hợp thông tin nguồn nước và nhu cầu nước vùng nằm ngoài công trình thủy lợi theo kịch bản kiến nghị tính toán

Trạm	Vùng	Mưa hiện trạng và dự báo (mm)	So với mưa cùng thời đoạn (+/-%)			Khuyến cáo
			Năm Min	TBNN	Năm Max	
1. Phan Thiết	Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam	39	-57%	-56%	-84%	Hạn hán thiếu nước
2. Sông Lũy	Tuy Phong, Bắc Bình	47	-58%	-45%	-66%	Hạn hán thiếu nước
3. Hàm Tân	Hàm Tân, La Gi	51	+56%	-17%	-60%	Hạn hán thiếu nước
4. Tà Pao	Tánh Linh, Đức Linh	60	-55%	-53%	-62%	Hạn hán thiếu nước
	<b>Trung bình</b>	<b>49</b>	<b>-29%</b>	<b>-43%</b>	<b>-68%</b>	<b>Hạn hán thiếu nước</b>

**Nhận xét:** Mưa lũy kế từ đầu năm 2018 đến hết tuần tới dự báo ở mức thấp hơn so với TBNN khoảng 43% và thấp hơn so với năm mưa thấp nhất khoảng 29%, như vậy trong vùng có khả năng xảy ra hạn hán thiếu nước đối với các vùng sản xuất phụ thuộc nước mưa. Vì vậy cần có các biện pháp sử dụng nước tiết kiệm đồng thời tích trữ nước mưa khi thời tiết trong vùng được dự báo có mưa vừa trong tuần tới.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Nguồn nước hiện tại trong các công trình thủy lợi cộng với lượng mưa bổ sung được dự báo trong thời gian tới cơ bản đảm bảo cấp cho sản xuất nông nghiệp vụ Hè Thu 2018. Tuy nhiên các đơn vị quản lý vận hành hệ thống thủy lợi cần xây dựng và thực hiện các biện pháp điều tiết nước hợp lý, bảo đảm ưu tiên nguồn nước cung cấp cho cả vụ Hè Thu 2018.

- Nhìn chung, đối với những vùng tưới không sử dụng nước từ các công trình thủy lợi, tình hình hạn hán trong vụ Hè Thu 2018 có nguy cơ xảy ra cao nếu diễn biến thời tiết trong vùng tiếp tục không có mưa trong thời gian kéo dài.

- Nhằm giảm thiểu rủi ro hạn hán có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, cần thực hiện một số các giải pháp sau:

+ Tăng cường nạo vét kênh mương để dẫn nước, lắp đặt trạm bơm dã chiến, tổ chức bơm chuyển để tận dụng nguồn nước khi xảy ra thiếu nước, hạn hán; thực hiện các giải pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho lúa và cây trồng cạn (uớt – khô xen kẽ, nông-lộ-phơi, phun mưa, nhỏ giọt,..v.v.);

+ Tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến kiến thức trên các phương tiện thông tin đại chúng để truyền tải thông tin, nâng cao ý thức về phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn và tiết kiệm nước của các cấp chính quyền và người dân.

**Bản tin tiếp theo sẽ phát hành vào ngày 11/5/2018**